



C. PHIẾU BÀI TẬP

Bài 1. Cho M là tập hợp các số tự nhiên chẵn nhỏ hơn 10. Hãy viết tập hợp M theo hai cách.

Bài 2. Cho tập hợp $A = \{x \in \mathbb{N} \mid x < 10 \text{ và } x \text{ chia hết cho } 3\}$. Hãy liệt kê các phần tử của A , rồi điền kí hiệu ($\in$ hoặc $\notin$) thích hợp vào chỗ chấm: $0 \dots A$; $3 \dots A$; $5 \dots A$; $9 \dots A$; $10 \dots A$.

Bài 3. Gọi U là tập hợp các số tự nhiên lớn hơn 12 và nhỏ hơn 20. Hãy minh hoạ tập hợp U bằng hình vẽ.

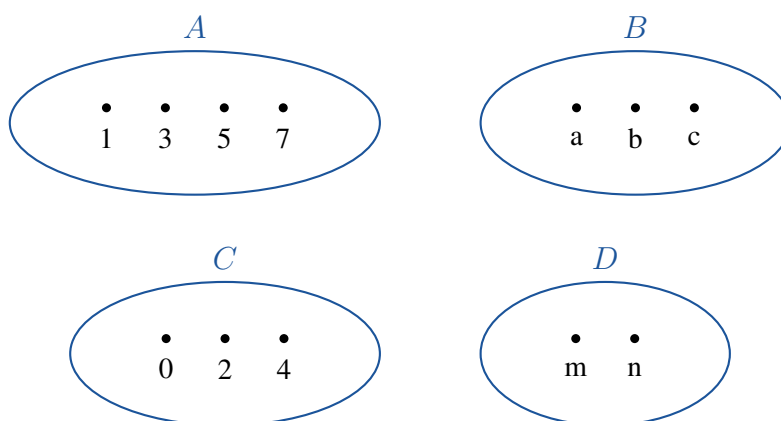
Bài 4. Cho hai tập hợp

$$C = \{c \mid c \text{ là số tự nhiên lớn hơn } 6 \text{ và nhỏ hơn } 12\};$$

$$D = \{d \mid d \text{ là số tự nhiên nhỏ hơn } 10 \text{ và chia hết cho } 2\}.$$

Hãy viết C và D bằng cách liệt kê các phần tử và cho biết mỗi tập hợp có bao nhiêu phần tử.

Bài 5. Viết các tập hợp A, B, C, D được mô tả trong các hình vẽ dưới đây:



Bài 6. Viết tập hợp K gồm các số tự nhiên có hai chữ số mà chữ số hàng chục bằng 3. Tập hợp K có bao nhiêu phần tử?

Bài 7. Cho $E = \{x \in \mathbb{N} \mid 10 < x \leq 20 \text{ và } x \text{ chia hết cho } 4\}$. Hãy liệt kê các phần tử của E , cho biết E có bao nhiêu phần tử rồi minh hoạ E bằng biểu đồ Ven.

Bài 8. Viết mỗi tập hợp sau bằng cách liệt kê các phần tử:

- Tập hợp G các số tự nhiên x mà $x - 7 = 5$;
- Tập hợp H các số tự nhiên x mà $15 - x = 8$.

Bài 9. Bạn An viết tập hợp các chữ cái trong từ “HỌC SINH” là $\{H; O; C; S; I; N; H\}$. Cách viết của bạn An sai ở chỗ nào? Hãy viết lại cho đúng.

Bài 10. Cho hai tập hợp $P = \{2; 4\}$ và $Q = \{x; y\}$.

- Hãy viết tất cả các tập hợp gồm 2 phần tử, trong đó một phần tử thuộc P và một phần tử thuộc Q .
- Vẽ hình minh hoạ các tập hợp tìm được ở câu a).